

#### ĐỀ CƯƠNG MÔN HỌC IT002 – Lập trình hướng đối tượng

1.	THÔNG TIN CHUNG (Gene	eral information)
	Tên môn học (tiếng Việt):	Lập trình hướng đối tượng
	Tên môn học (tiếng Anh):	Object Oriented Programming
	Mã môn học:	IT002
	Thuộc khối kiến thức:	Đại cương
	Khoa/Bộ môn phụ trách:	Khoa Công nghệ phần mềm
	Giảng viên phụ trách:	Phạm Thi Vương
		Email: vuongpt@uit.edu.vn
	Giảng viên tham gia giảng dạy:	Nguyễn Tấn Trần Minh Khang, Phan Nguyệt Minh, Trần Anh Dũng, Nguyễn Thị Thanh Trúc, Đinh Nguyễn Anh Dũng, Nguyễn Trác Thức, Huỳnh Tuấn Anh, Lê Thanh Trọng, Nguyễn Vĩnh Kha
	Số tín chỉ:	4
	Lý thuyết:	3
	Thực hành:	1
	Tự học:	
	Tính chất của môn	Bắt buộc
	Môn học tiên quyết:	
	Môn học trước:	Nhập môn lập trình

## 2. MÔ TẢ MÔN HỌC (Course description)

Môn học trang bị cho sinh viên kiến thức và kỹ năng về lập trình hướng đối tượng, các nguyên lý cơ bản của thiết kế hướng đối tượng, các vấn đề căn bản và một số vấn đề nâng cao trong việc cài đặt các lớp và phương thức. Các quan niệm nằm sau cây thừa kế, đa hình, các tính chất của đối tượng, thừa kế và phân lớp. Cách thức trao

đổi và truyền thông giữa các đối tượng.

# 3. MỤC TIÊU MÔN HỌC (Course Goals)

Bảng 1.

Mục tiêu	<b>Mô tả</b> [1]	Mục tiêu (Theo CĐR cấp 3) [2]
G1	Hiểu và sử dụng ngôn ngữ lập trình C++ để giải	1.2.4
	quyết một số vấn đề căn bản trong lập trình hướng đối	
G2	Nắm vững các khái niệm và kiến thức tổng quan về	1.2.9
	lập trình theo phương pháp hướng đối tượng. Hiểu rõ	
	và vận dụng tốt các đặc tính đóng gói, kế thừa, đa hình.	
G3	Có khả năng hiểu và giải thích được các thuật ngữ	3.3.2
	tiếng Anh trong lập trình hướng đối tượng.	
G4	Có khả năng phân tích và tư duy đơn giản cho	2.4.3
	bài toán thực tế theo phương pháp hướng đối tượng.	2.4.4

# 4. CHUẨN ĐẦU RA MÔN HỌC (Course learning outcomes)

(Các chuẩn đầu ra môn học CĐRMH tương ứng với các chuẩn đầu ra cấp độ 4 X.x.x.x của CTĐT được phân bổ cho môn học)

Bảng 2.

CĐRMH (Theo CĐR cấp 4 của CTĐT) [1]	Mô tả CĐRMH (mục tiêu cụ thể) [2]	Mức độ giảng dạy [3]
G1.1	Hiểu và phân biệt được các điểm khác biệt của ngôn ngữ C++ so với ngôn ngữ C	Т
G1.2	Sử dụng ngôn ngữ lập trình C++ để giải quyết các vấn đề căn bản trong lập trình hướng đối	U
G2.1	Mô tả được phương pháp tiếp cận hướng đối tượng và sự khác biệt với các phương pháp tiếp	Т
G2.2	Nắm vững các khái niệm và kiến thức tổng quan về lập trình theo phương pháp hướng đối	U
G2.3	Nắm vững việc cài đặt các lớp và phương thức	U
G2.4	Hiểu rõ và vận dụng tốt đặc tính đóng gói.	U
G2.5	Hiểu rõ và vận dụng tốt đặc tính kế thừa, đa	U
G3.1	Biết, hiểu thuật ngữ tiếng Anh chuyên ngành của môn học.	I
G3.2	Đọc hiểu tài liệu tiếng Anh liên quan đến các bài giảng của môn học.	I
G4.1	Có khả năng xác định và phân tích bài toán thực tế theo phương pháp hướng đối tượng.	T, U
G4.2	Có khả năng tư duy vá sáng tạo cho bài toán thực tế theo phương pháp hướng đối tượng.	Т

# 5. NỘI DUNG MÔN HỌC, KẾ HOẠCH GIẢNG DẠY (Course content, Lesson plan)

## a. Lý thuyết

Bảng 3.

Buổi học (3 tiết) [1]	Nội dung [2]	CĐRM H [3]	Hoạt động dạy và học [4]	Thành phần đánh giá
1	Giới thiệu thông tin, nội dung và các qui định về môn học Lập trình hướng đối tượng Giới thiệu các đặc điểm mới của C++	G1.1, G1.2, G3.1	GV Thuyết giảng, Demo	A4
2	Giới thiệu các đặc điểm mới của C++ (tiếp theo)	G1.1, G1.2, G3.1, G3.2	GV Thuyết giảng, Demo, Bài tập	A4
3	Tổng quan về lập trình hướng đối tượng	G2.1, G2.2, G3.1, G3.2	GV Thuyết giảng, Thảo luận	A4
4	Cơ bản về lớp và đối tượng  - Lớp và các thành phần của lớp  - Cú pháp cài đặt một lớp trong C++  - Phạm vi truy xuất của các thành phần thuộc lớp  - Hàm xây dựng	G1.2, G2.3, G2.4, G3.1, G3.2, G4.1	GV Thuyết giảng, Demo, Bài tập, Thảo luận	A1,A3,A4

5	Cơ bản về lớp và đối tượng (tiếp theo)  - Hàm hủy  - Thành viên tĩnh  - Khởi tạo một đối tượng, dữ liệu và hàm thành viên tĩnh  - Cách khai thác một lớp  - Tự tham chiếu	G1.2, G2.3, G2.4, G3.1, G3.2, G4,1	GV Thuyết giảng, Demo, Bài tập, Thảo luận	A1,A3,A4
6	Thao tác với đối tượng là thành phần của lớp, Đối tượng là thành phần của mảng, đối tượng được cấp phát động	G1.2, G2.3, G2.4, G3.1, G3.2, G4,1	GV Thuyết giảng, Demo, Bài tập, Thảo luận	A1,A3,A4
7	Hàm bạn, Lớp bạn, số Một nguyên tắc xây dựng lớp	G1.2, G2.3, G2.4, G3.1, G3.2, G4,1, G4.2,	GV Thuyết giảng, Demo, Bài tập, Thảo luận	A1,A3,A4
8	Tổng quan về đặc tính kế thừa	G1.2, G2.5, G3.1, G3.2, G4.1,	GV Thuyết giảng, Demo, Bài tập, Thảo luận	A1,A3,A4

9	Tổng quan về đặc tính kế thừa (tiếp theo)	G1.2, G2.5, G3.1, G3.2, G4.1,G4.2	GV Thuyết giảng, Demo, Bài tập, Thảo luận	A1,A3,A4
10	Tổng quan về đặc tính đa hình	G1.2, G2.5, G3.1, G3.2, G4.1,G4.2	GV Thuyết giảng, Demo, Bài tập, Thảo luận	A1,A3,A4

11	Tổng quan về đặc tính đa hình (tiếp theo)	G1.2, G2.5, G3.1, G3.2, G4.1,G4.2	GV Thuyết giảng, Demo, Bài tập, Thảo luận	A1,A3,A4
12	Giới thiệu về đa năng hóa toán tử	G1.2, G2.3, G3.1, G3.2, G4.1	GV Thuyết giảng, Demo, Bài tập, Thảo luận	A1,A3,A4
13	Định nghĩa một số toán tử thông dụng khác (toán tử nhập, xuất, gọi hàm,)	G1.2, G2.3, G3.1, G3.2, G4.1, G4.2	GV Thuyết giảng, Demo, Bài tập, Thảo luận	A1,A3,A4
14	Tổng quan về xử lý ngoại lệ, khuôn mẫu hàm và lớp	G1.2, G2.2 G3.1,	GV Thuyết giảng, Demo, Bài tập, Thảo luận	A1
15	Ôn tập	G2.1, G2.2, G2.3, G2.4, G2.5,		

## b. Thực hành

Bảng 4.

Buổi học (3	Nội dung	CÐRMH	Hoạt động dạy và học	Thành phần đánh giá
1	Bài thực hành 1:	<i>G1.1</i> ,	Demo,	A4
	- Giới thiệu C++	G1.2,	Làm bài tập tại	
	- Các thao tác nhập		lớp, Giao bài tập ở	
	xuất trong C++		nhà	

2	<ul> <li>Bài thực hành 2:</li> <li>Đối tượng và lớp đối tượng</li> <li>Cách khai báo và định nghĩa lớp</li> </ul>	G1.2, G2.3,	Demo, Làm bài tập tại lớp, Giao bài tập ở nhà	A4
3	<ul> <li>Bài thực hành 3:</li> <li>Hàm hủy và vấn đề con trỏ.</li> <li>Hàm dựng sao chép và vấn đề con trỏ.</li> <li>Toán tử gán và vấn đề con trỏ.</li> </ul>	G1.2, G2.3, G2.4,	Demo, Làm bài tập tại lớp, Giao bài tập ở nhà	A4
4	Bài thực hành 4:  - Bài tập tổng hợp cơ bản về lớp	G1.2, G2.3, G2.4,	Demo, Làm bài tập tại lớp, Giao bài tập ở nhà	A4
5	Bài thực hành 5:  - Tìm hiểu về thành phần tĩnh của lớp đối tượng - Giới thiệu thư viện STL	G1.2, G2.3, G2.4,	Demo, Làm bài tập tại lớp, Giao bài tập ở nhà	A4

6	Bài thực hành 6:  - Kế thừa trong lập trình hướng đối tượng	G1.2, G2.3, G2.4, G2.5	Demo, Làm bài tập tại lớp, Giao bài tập ở nhà	A4
7	Bài thực hành 7:  - Đa hình trong lập trình hướng đối tượng	G1.2, G2.3, G2.4, G2.5 G4.1	Demo, Làm bài tập tại lớp, Giao bài tập ở nhà	A4
8	Bài thực hành 8:  - Hàm toán tử trong lớp đối tượng	G1.2, G2.3,	Demo, Làm bài tập tại lớp, Giao bài tập ở nhà	A4
9	Bài thực hành 9:  - Khuôn mẫu hàm - Khuôn mẫu lớp	G1.2, G2.3, G4.1 G4.2	Demo, Làm bài tập tại lớp, Giao bài tập ở nhà	A4
10	Bài thực hành 10:  - Ôn tập  - Bài tập tổng hợp	G1.2, G2,1 G2.2 G2.3, G2.4 G2,5 G4.1 G4.2	Demo, Làm bài tập tại lớp, Giao bài tập ở nhà	

# 6. ĐÁNH GIÁ MÔN HỌC (Course assessment)

Thành phần đánh giá [1]	CĐRMH [2]	Tỷ lệ (%) [3]
A1. Quá trình (Kiểm tra trên lớp, bài tập, đồ án,)	G1, G2, G3, G4	20%
A2. Giữa kỳ		
A3. Thực hành	G1.1, G1.2, G2.2, G2.3,	30%
	G2.4, G2.5, G4.1, G4.2	
A4. Cuối kỳ	G1.2, G2, 1 G2.2, G2.3,	50%
	G2.4, G2.5, G4.1, G4.2	

#### 7. QUY ĐỊNH CỦA MÔN HỌC (Course requirements and expectations)

- Sinh viên cần tuân thủ nghiêm túc các nội quy và quy định của Khoa và Trường
- Sinh viên không được vắng quá quá số tiết theo qui định học chế tín chỉ của môn học
- Sinh viên nộp bài tập không đúng qui định, không đúng hạn coi như không nộp bài
- Đối với bất kỳ sự gian lận nào trong quá trình làm bài tập hay bài thi, sinh viên phải chịu mọi hình thức kỷ luật của Khoa/Trường và bị 0 điểm cho môn học này

#### 8. TÀI LIỆU HỌC TẬP, THAM KHẢO

- 1. C++ và lập trình hướng đối tượng, GS Phạm Văn Ất, Khoa học kỹ thuật, 2000
- 2. A Complete Guide to Programming in C++, Ulla Kirch-Prinz and Peter Prinz, Jones and Bartlett Publishers, 2002
- 3. The C++ Programming Language, The 3rd Edition, Bjarne Stroustrup, Addison- Wesley Professional, 2003
- 4. Tài liệu hướng dẫn thực hành Lập trình hướng đối tượng, Nhà XB ĐHQG,

## 2017

# 9. PHÀN MÈM HAY CÔNG CỤ HỖ TRỢ THỰC HÀNH

1. Borland C++/Microsoft Visual C++/ DEV C++

- Bảng 3,4: Tất cả các CĐRMH đều được dạy/ học? Mức độ giảng dạy trong Bảng 2 phải tương xứng với nội dung giảng dạy trong Bảng 3 và Bảng 4 (CĐRMH trong Bảng 2 có Trình độ năng lực cao phải được dạy và học nhiều, hình thức dạy và học phù hợp với CĐRMH, ví dụ để nâng cao kỹ năng lập trình thì phải thực hành lập trình, ...)
- Bảng 5: Tất cả các chuẩn đầu ra môn học đều được đánh giá và với tỷ lệ hợp lý.

Trưởng khoa/ bộ môn Giảng viên

(Ký và ghi rõ họ tên)

(Ký và ghi rõ họ tên)